

Số: **1821** /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày **08** tháng **10** năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt chủ trương đầu tư và dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt tập trung liên xã Bù Nho và xã Long Tân, huyện Bù Gia Mập**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn Trái phiếu Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 366/QĐ-TTg ngày 31/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2012 - 2015;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày ngày 26/5/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 975/TTr-SKHĐT ngày 03/9/2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư và dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt tập trung liên xã Bù Nho và xã Long Tân, huyện Bù Gia Mập với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Cấp nước sinh hoạt tập trung liên xã Bù Nho và xã Long Tân, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT.

3. Dự kiến nội dung và quy mô đầu tư: Gồm các hạng mục chính như sau:

Xây dựng công trình nhằm cấp nước cho 2 xã Bù Nho và xã Long Tân, huyện Bù Gia Mập, đáp ứng nhu cầu dùng nước cho khoảng 900 hộ dân và các khu trung tâm hành chính, trường học, trạm y tế trên địa bàn 2 xã với quy mô dự kiến như sau:

- Khu xử lý: Khu xử lý được xây dựng trên khu đất do UBND xã Long Tân quản lý có diện tích 30m x 35m. Trong khu xử lý bố trí các hạng mục: Nhà quản lý, nhà hóa chất, bể chứa nước sạch, cụm xử lý, đài nước.

- Trạm bơm cấp I: Xây dựng trạm bơm cấp I bằng nhà phao kết cấu bằng khung giàn Inox, gồm 1 khoang đặt máy bơm và 1 khoang làm phao nổi, đặt trong hồ Nông trường 9. Công suất trạm bơm cấp 1 khoảng 40m<sup>3</sup>/h.

- Cụm xử lý: Sử dụng bồn lọc Inox, công suất cụm xử lý khoảng 40m<sup>3</sup>/h.

- Bể chứa nước sạch: Xây dựng bể chứa nước sạch khoảng 150m<sup>3</sup> làm nhiệm vụ điều hòa nước trên toàn mạng, bể chứa nước sạch có kết cấu bằng bê tông cốt thép.

- Đài nước: Xây dựng 01 đài nước có kết cấu bằng khung dàn thép mạ kẽm nhúng nóng, dung tích đài nước 20 m<sup>3</sup>.

- Hệ thống mạng đường ống phân phối nước sạch: Mạng đường ống nước sạch của công trình sẽ truyền tải nước tới các trục đường chính thuộc địa bàn 02 xã, tổng chiều dài các tuyến là 15km.

- Hệ thống điện vận hành công trình: Hệ thống điện đường dây trung thế và trạm biến áp vận hành công trình tại khu xử lý thuộc xã Long Tân và trạm bơm tiếp áp thuộc xã Bù Nho.

- Công suất: Công suất 800 m<sup>3</sup>/ngày đêm;

4. Địa điểm thực hiện: Xã Bù Nho và xã Long Tân, huyện Bù Gia Mập.

5. Loại, cấp công trình: Công trình cấp nước, cấp IV.

6. Khái toán tổng mức đầu tư: 11.900.000.000 đồng.

7. Dự kiến nguồn vốn đầu tư: Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn và vốn nhân dân đóng góp.

8. Dự kiến thời gian thực hiện: Năm 2014 - 2015.

9. Dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư 749.259.000 đồng

Trong đó:

a) Công trình cấp nước: 714.250.000 đồng

- Chi phí khảo sát địa hình, TN mẫu nước: 412.462.000 đồng

- Chi phí điều tra cơ bản: 30.996.000 đồng

- Chi phí giám sát khảo sát: 7.992.000 đồng



- Chi phí thẩm tra TKBVTC+ DT (gồm thiết bị):	25.825.000	đồng
- Chi phí lập Báo cáo KTKT:	217.600.000	đồng
- Lệ phí thẩm định Báo cáo KTKT:	2.261.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án bước CBĐT:	17.114.000	đồng
b) Công trình điện:	35.009.000	đồng
- Chi phí khảo sát địa hình:	20.949.000	đồng
- Chi phí lập TKBVTC + Dự toán:	9.660.000	đồng
- Chi phí thẩm tra TKBVTC + Dự toán:	4.400.000	đồng

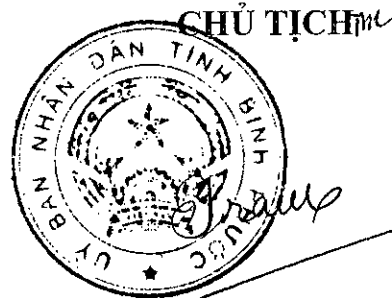
Các chi phí nêu trên là tạm tính. Khi thanh quyết toán, căn cứ vào kết quả thực hiện được nghiệm thu và các quy định hiện hành của nhà nước.

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và PTNT là chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng của nhà nước, tổ chức thực hiện tốt các nội dung được phê duyệt tại Điều 1.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT, Kho bạc nhà nước Bình Phước; Chủ tịch UBND huyện Bù Gia Mập, chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- CT, các PCTUBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng KTTH, KTN;
- Lưu: VT (Nghĩa: 03.10)g



*Nguyễn Văn Trầm*